



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2507876

1. Đơn vị gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MTV SX - TM & DV MT KHANG THỊNH
Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 4, Phường 2, Tp Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.
2. Thông tin mẫu : CHI NHÁNH LIÊN HIỆP HTX THƯƠNG MẠI TP HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: Khu Phố 3, Đường Nguyễn Văn Linh, Thị Trấn Tân Biên, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh.
3. Phân loại mẫu : Nước thải đầu ra
4. Ngày nhận mẫu : 14/05/2025
5. Thời gian thử nghiệm: 15/05/2025 – 24/05/2025
6. Ngày trả kết quả : 24/05/2025

STT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14:2008/BTNMT Giá trị C, Cột A	Phương pháp phân tích
01	pH	-	5,88	5 – 9	TCVN 6492:2011
02	BOD ₅ (20°C)	mg/L	15	30	SMEWW 5210B:2023
03	TSS	mg/L	19	50	TCVN 6625:2000
04	TDS	mg/L	367	500	HD66-ĐO (TDS)
05	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	KPH (LOD=0,03)	1	SMEWW 4500-S ² .B&D:2023
06	N – NH ₄ ⁺	mg/L	KPH (LOD=0,5)	5	TCVN 5988:1995
07	N – NO ₃ ⁻	mg/L	2,4	30	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023
08	Tổng Coliforms	MPN /100ml	1,2 x 10 ²	3.000	SMEWW 9221B:2023

Trưởng phòng phân tích

Ngô Thị Bích Thuận



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu thông tin mẫu, bảo lưu mẫu và giải quyết khiếu nại (nếu có) : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện
- Mẫu do Khách hàng mang đến, mẫu không niêm phong và chứa trong can nhựa 2 lít
- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt